

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông
năm học 2019-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2, Khoản 2 Điều 4, điểm d Khoản 1 và đoạn đầu Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 752/TTr-SGDĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2019-2020, gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

*** Về kế hoạch tuyển sinh:**

A. Đăng ký dự tuyển đối với trường THPT không chuyên

1. Đối tượng tuyển sinh

Là người học đã tốt nghiệp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, có độ tuổi được quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

- **Phương thức kết hợp thi tuyển và xét tuyển:** 11 trường (có phụ lục kèm theo).

- **Phương thức tổ chức xét tuyển:** 27 trường (có phụ lục kèm theo).

- **Tuyển thẳng:** Thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

* **Riêng trường Phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh:** Có kế hoạch tuyển sinh riêng.

3. Chế độ ưu tiên

Người học có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

* **Nhóm đối tượng 1:** (được hưởng 1,5 điểm)

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ từ 81% trở lên.
- Người học thuộc dân tộc rất ít người.
- Người học khuyết tật.
- Người học bị nhiễm chất độc hóa học, con của người bị nhiễm chất độc hóa học; người được cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học.

* **Nhóm đối tượng 2:** (được hưởng 1,0 điểm)

- Con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Con thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ dưới 81%.

* **Nhóm đối tượng 3:** (được hưởng 0,5 điểm)

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người học là người dân tộc thiểu số.
- Người Kinh, người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tổ chức tuyển sinh) ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135.

4. Tổ chức tuyển sinh:

a. Kết hợp giữa thi và xét tuyển:

- **Môn thi:** Người học dự tuyển vào lớp 10 dự thi 03 môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh kết hợp với kết quả học tập và rèn luyện ở 04 năm THCS, cụ thể:

- + Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 2,0 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 1,75 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực khá: 1,5 điểm;
- + Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 1,25 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 1,0 điểm;
- + Các trường hợp còn lại: 0,75 điểm.

- **Hình thức thi:** Thi theo hình thức thi tự luận (đối với môn Ngữ văn và Toán) + trắc nghiệm (đối với môn Tiếng Anh).

- **Thời gian làm bài thi:** 120 phút (đối với môn Ngữ văn và Toán); 60 phút (đối với môn Tiếng Anh).

- **Hệ số điểm bài thi:** Hệ số 2 (đối với môn Ngữ văn và Toán); hệ số 1 (đối với môn Tiếng Anh).

b. Xét tuyển:

Học sinh dự tuyển vào lớp 10 dựa vào kết quả học tập và rèn luyện ở 04 năm THCS, cụ thể:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

B. Đăng ký dự tuyển đối với trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha

1. Đối tượng và địa bàn tuyển sinh:

Ngoài quy định về đối tượng, hồ sơ dự tuyển, điều kiện dự tuyển tại Mục 1 Phần A của Kế hoạch tuyển sinh THPT năm học 2019-2020, người học đăng ký dự tuyển vào trường chuyên còn phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

2. Phương thức tuyển sinh:

a. Nguyên tắc tuyển sinh:

- Người học được đăng kí dự thi nhiều nhất là 02 môn chuyên (môn chuyên 1, môn chuyên 2). Nếu không trúng tuyển ở môn chuyên 1, học sinh được tiếp tục xét ở môn chuyên 2.

- Mỗi người học dự thi 3 môn không chuyên, gồm: Toán không chuyên, Ngữ văn không chuyên, Tiếng Anh không chuyên và nhiều nhất 02 môn chuyên. Người học có nguyện vọng thi vào lớp chuyên Tin học (nguyện vọng 1 hoặc nguyện vọng 2) phải dự thi môn Toán chuyên.

- Kỳ thi vào trường chuyên được tổ chức thi 04 buổi thi, gồm: Buổi 1: Ngữ văn không chuyên, Tiếng Anh không chuyên; Buổi 2: Toán không chuyên; Buổi 3: Ngữ văn chuyên, Toán chuyên; Buổi 4: Vật lí chuyên, Hóa học chuyên, Sinh học chuyên, Tiếng Anh chuyên.

b. Tổ chức tuyển sinh: 2 vòng

- **Vòng 1** (sơ tuyển): Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha tổ chức sơ tuyển đối với người học có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định;

- **Vòng 2** (thi tuyển) :

+ Thí sinh đạt ở vòng sơ tuyển phải tiếp tục dự thi các môn không chuyên (Ngữ văn không chuyên; Toán không chuyên, Tiếng Anh không chuyên) và nhiều nhất là 2 môn chuyên.

- Môn thi: Thi viết, gồm: Ngữ văn không chuyên (hệ số 1, 120 phút); Toán không chuyên (hệ số 1, 120 phút); Tiếng Anh không chuyên (hệ số 1, 60 phút); môn chuyên: Ngữ văn (150 phút), Toán (150 phút), Vật lí (150 phút), Hoá học (120 phút), Sinh học (150 phút), Tiếng Anh (150 phút, có phần nghe). Các môn chuyên được tính hệ số 2.

c. Quy định trong việc xét tuyển:

- Điểm xét tuyển:

+ Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);

+ Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên (lớp 10 Nguồn) là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.

+ Thí sinh không trúng tuyển ở môn chuyên 1 được tiếp tục xét tuyển theo kết quả môn chuyên 2.

+ Thí sinh không trúng tuyển ở môn chuyên 1, 2 được tiếp tục xét tuyển vào lớp 10 nguồn.

+ Thí sinh không trúng tuyển vào trường chuyên được tiếp tục dự xét tuyển vào trường thực hiện phương thức kết hợp giữa thi và xét (nếu có và đã đăng kí từ đầu).

*** Về chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT và các Trung tâm GDNN-GDTX năm học 2019-2020:**

- Số học sinh dự kiến tốt nghiệp THCS: 13.993 học sinh;
- Số học sinh tuyển vào lớp 10 THPT: 11.032 học sinh - tỉ lệ 78,8%;
- Số học sinh tuyển vào lớp 10 các Trung tâm GDNN-GDTX: 807 học sinh - tỉ lệ 5,8%;
- **Tỉ lệ tuyển sinh toàn tỉnh: 11.839 học sinh - tỉ lệ 84,6%.**

(bảng chi tiết kèm theo)

Điều 2. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *thư*

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Báo Tây Ninh, Đài PTTH Tỉnh;
- PCVP Nhung;
- VHXXH;
- Lưu VT. VP ĐDBQH, HĐND và UBND tỉnh.

(Phê duyệt KH và chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020)Sang.

23



Nguyễn Thanh Ngọc

DANH SÁCH
CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, TRUNG TÂM
GDDN-GDTX TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2019-2020
(Đính kèm theo Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019
của UBND tỉnh)

I. Trường Trung học phổ thông tổ chức thi tuyển: Trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Lê Kha (thành phố Tây Ninh).

II. Các trường Trung học phổ thông tổ chức kết hợp thi tuyển và xét tuyển:

1. Trung học phổ thông Tây Ninh (thành phố Tây Ninh).
2. Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa (thành phố Tây Ninh).
3. Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt (Hòa Thành).
4. Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh (Hòa Thành).
5. Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ (Châu Thành).
6. Trung học phổ thông Tân Châu (Tân Châu).
7. Trung học phổ thông Trần Phú (Tân Biên).
8. Trung học phổ thông Dương Minh Châu (Dương Minh Châu).
9. Trung học phổ thông Quang Trung (Gò Dầu).
10. Trung học phổ thông Nguyễn Trãi (Trảng Bàng).
11. Trung học phổ thông Nguyễn Huệ (Bến Cầu).

III. Các trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên tổ chức xét tuyển:

1. Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm (thành phố Tây Ninh).
2. Trung học phổ thông Lê Quý Đôn (thành phố Tây Ninh).
3. Trung học phổ thông Nguyễn Trung Trực (Hòa Thành).
4. Trung học phổ thông Châu Thành (Châu Thành).
5. Trung học phổ thông Lê Hồng Phong (Châu Thành).
6. Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh (Tân Biên).
7. Trung học phổ thông Lương Thế Vinh (Tân Biên).

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG THPT, TT GDNN-GDTX
NĂM HỌC 2019 - 2020**

(Kèm theo Quyết định số 063 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh)

Stt	Đơn vị	Lớp	Tuyển mới	Ghi chú
(a)	(1)	(3)	(4)	(5)
	Thành phố Tây Ninh	51	2,137	
1	THPT Tây Ninh	12	530	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
2	THPT Trần Đại Nghĩa	10	445	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Lê Quý Đôn	10	435	Xét tuyển
4	THPT Chuyên Hoàng Lê Kha	9	335	Thi tuyển
5	TT GDNN-GDTX Thành phố	5	167	Xét tuyển
6	THPT Nguyễn Bình Khiêm	5	225	Xét tuyển
	Huyện Tân Biên	25	1,018	
1	THPT Trần Phú	11	483	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
2	THPT Nguyễn An Ninh	4	175	Xét tuyển
3	THPT Lương Thế Vinh	7	300	Xét tuyển
4	TT GDNN- GDTX Tân Biên	3	60	Xét tuyển
	Huyện Tân Châu	32	1,347	
1	THPT Tân Hưng	7	307	Xét tuyển
2	THPT Tân Châu	9	390	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Lê Duẩn	6	261	Xét tuyển
4	THPT Tân Đông	7	307	Xét tuyển
5	TT GDNN-GDTX Tân Châu	3	82	Xét tuyển
	Huyện Dương M Châu	27	1,125	
1	THPT Dương Minh Châu	8	360	Xét tuyển
2	THPT Nguyễn Thái Bình	9	395	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Nguyễn Đình Chiểu	7	310	Xét tuyển
4	TT GDNN-GDTX DMC	3	60	Xét tuyển
	Huyện Châu Thành	25	1,072	
1	THPT Châu Thành	6	262	Xét tuyển
2	THPT Hoàng Văn Thụ	12	535	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Lê Hồng Phong	5	215	Xét tuyển
4	TT GDNN-GDTX Châu Thành	2	60	Xét tuyển
	Huyện Hòa Thành	35	1,490	
1	THPT Nguyễn Chí Thanh	10	440	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
2	THPT Lý Thường Kiệt	12	535	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Nguyễn Trung Trực	8	345	Xét tuyển
4	TT GDNN-GDTX Hoà Thành	5	170	Xét tuyển
	Huyện Gò Dầu	32	1,385	
1	THPT Ngô Gia Tự	8	350	Xét tuyển
2	THPT Quang Trung	14	620	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
3	THPT Nguyễn Văn Trỗi	8	355	Xét tuyển
4	TT GDNN-GDTX Gò Dầu	2	60	Xét tuyển
	Huyện Bến Cầu	16	625	
1	THPT Nguyễn Huệ	8	335	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
2	THPT Huỳnh Thúc Kháng	6	260	Xét tuyển
3	TT GDNN-GDTX Bến Cầu	2	30	Xét tuyển

Stt	Đơn vị	Lớp	Tuyển mới	Ghi chú
(a)	(1)	(3)	(4)	(5)
	Huyện Trảng Bàng	38	1,640	
1	THPT Nguyễn Trãi	11	485	Kết hợp giữa thi và xét tuyển
2	THPT Trảng Bàng	8	350	Xét tuyển
3	THPT Lộc Hưng	9	390	Xét tuyển
4	THPT Bình Thạnh	8	355	Xét tuyển
5	TT GDNN-GDTX Trảng Bàng	2	60	Xét tuyển
	Tổng cộng	281	11,839	
	Chia ra: - Khối GDNN-GDTX	27	807	
	- Khối THPT	254	11,032	

Số trường đơn vị xét tuyển 27 đơn vị

Số đơn vị kết hợp thi và xét tuyển 11 đơn vị

* Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha "**Thi tuyển**".

* Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú "**tuyển sinh riêng**"

(*) Trường THPT Trần Quốc Đại đã sáp nhập vào Trường THPT Quang Trung

